TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2019/QĐST - DS	*Đơn Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 357 và các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/01/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 256/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị V**, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Đường số 3, thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng ông **Mai Tiết Ph**, sinh năm: 1976;

Bà **Nguyễn Thị Thu Th**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Đường số 2, thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Đỗ Vũ Tr**, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: Đường số 3, thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Mai Tiết Ph, bà Nguyễn Thị Thu Th có nghĩa vụ thanh toán cho bà Hồ Thị V số tiền 481.450.000đ (*Bốn trăm tám mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Vợ chồng ông Mai Tiết Ph, bà Nguyễn Thị Thu Th thỏa thuận nhận chịu 11.629.000đ (*Mười một triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Hồ Thị V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Vân 12.820.000đ (*Mười hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011126 ngày 26/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Luyện Thanh Sơn